

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ; Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TU, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương nắm vững mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 18-NQ/TW; xác định rõ nội dung, thời gian, cách làm, trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu đảm bảo thực hiện có hiệu quả trong việc đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW và Đề án tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cấp.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ; thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế nhưng không làm ảnh hưởng, gián đoạn đến hoạt động, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị được giao.

- Thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện phải sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện (hoàn thành chậm nhất trong quý II năm 2018), gồm:

a) Cấp tỉnh:

- Sắp xếp, tinh gọn bộ máy bên trong của từng sở, ban, ngành theo hướng sáp nhập các phòng chuyên môn có quy mô nhỏ, biên chế ít (*dưới 05 biên chế*), nhiệm vụ ít hoặc phân tán.

- Giảm các tổ chức trung gian làm chồng kênh bộ máy, chuyển các chi cục, ban có quy mô từ 17 biên chế trở xuống thành phòng, ban chuyên môn trực thuộc sở, ngành.

Chỉ giữ lại các chi cục, ban được phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực, có khối lượng công việc yêu cầu bố trí tối thiểu từ 17 biên chế trở lên.

b) Cấp huyện: Sắp xếp các phòng chuyên môn cấp huyện theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Giải thể Phòng Y tế, Phòng Dân tộc và bố trí chuyên viên làm công tác quản lý nhà nước về y tế, dân tộc tại Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.

c) Đối với cấp xã:

- Thực hiện rà soát, sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính (trừ các xã đảo, biên giới).

- Rà soát, sắp xếp, sáp nhập các ấp, khu phố chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ấp, khu phố.

2. Về số lượng lãnh đạo, quản lý

a) Số lượng cấp phó thuộc sở và cơ quan tương đương sở (*sau đây gọi chung là sở*)

Các sở có từ 06 đầu mối tổ chức trở lên được (*không tính đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập*) bố trí không quá 03 Phó Giám đốc; sở có dưới 06 đầu mối

tổ chức được bố trí không quá 02 Phó Giám đốc.

b) Đối với văn phòng sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở:

- Phòng có từ 05 đến 07 biên chế được bố trí 01 Phó Trưởng phòng;
- Phòng có từ 08 biên chế đến 14 biên chế được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng;
- Phòng có 15 biên chế trở lên được bố trí không quá 03 Phó Trưởng phòng;

c) Đối với thanh tra sở:

- Có từ 05 đến 07 biên chế được bố trí 01 Phó Chánh Thanh tra;
- Từ 08 biên chế trở lên được bố trí 02 Phó Chánh Thanh tra;

d) Đối với chi cục thuộc sở:

- Chi cục có từ 03 phòng và tương đương trở xuống được bố trí 01 Phó Chi Cục trưởng;
- Chi cục không có phòng hoặc có từ 04 phòng và tương đương trở lên được bố trí không quá 02 Phó Chi Cục trưởng.

đ) Đối với phòng thuộc chi cục thuộc sở:

- Có từ 05 đến 07 biên chế được bố trí 01 Phó Trưởng phòng;
- Có từ 08 biên chế trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

e) Cấp phó của người đứng đầu phòng (*sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng*) các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Phòng có từ 05 đến 07 biên chế được bố trí 01 Phó Trưởng phòng.
- Phòng có từ 08 biên chế trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

3. Về tinh giản biên chế

Trong 4 năm, từ năm 2018 đến năm 2021 trung bình mỗi năm toàn tỉnh giảm ít nhất được 810 biên chế, chiếm tỷ lệ 1,8%, trong đó công chức hành chính giảm 50 người, viên chức giảm 760 người.

4. Về cải cách hành chính

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; tiếp tục nâng cấp các bộ phận một cửa, một cửa liên thông ở các sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện bảo đảm hiệu lực, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế; tổ chức thực hiện mô hình Trung tâm Hành chính công ở cấp tỉnh, cấp huyện.

III. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Các sở, ban, ngành tỉnh

- Thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế theo Đề án của các cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị mình để đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác chuyên môn theo nội dung Công văn số 118/UBND-NCPC ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức bộ máy và nhân sự (*thực hiện trong quý II/2018*).

- Có kế hoạch và định mức tiết kiệm chi thường xuyên, chống lãng phí, tiêu cực, góp phần tạo nguồn kinh phí để sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

2. Sở Nội vụ

- Tham mưu triển khai thực hiện hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung (*thực hiện khi có hướng dẫn của Trung ương*).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, sắp xếp kiện toàn các phòng chuyên môn thuộc sở, ngành theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Công văn số 118/UBND-NCPC ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*thực hiện hoàn thành trong quý II/2018*).

- Tham mưu chính sách thu hút người có trình độ chuyên môn cao vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (*thực hiện khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương*).

- Thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh và thí điểm ở huyện Châu Thành (*thực hiện khi có hướng dẫn của Chính phủ*).

- Xây dựng Đề án về sáp nhập ấp, khu phố dưới 50% tiêu chuẩn theo Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ và chia tách ấp, khu phố có số lượng dân số lớn từ 1.500 hộ trở lên (*hoàn thành trong quý III năm 2018*).

- Tham mưu xây dựng quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của tỉnh và bảo đảm giảm số lượng người làm việc; quy định thống nhất việc khoán kinh phí chi phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã; ấp, khu phố (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương*).

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đôn đốc chỉ đạo các địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng

7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc thực hiện kế hoạch triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW; kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng những cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tích cực, có hiệu quả; phê bình, xử lý kịp thời những cơ quan, đơn vị, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và những trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy để tham nhũng, tiêu cực.

3. Sở Tài chính

Chủ động bố trí ngân sách để đảm bảo thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của tỉnh đạt hiệu quả.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế theo đề án của cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp giải thể Phòng Dân tộc, Phòng Y tế.

- Triển khai thực hiện đề án của tỉnh về tinh giản biên chế, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khu phố.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và sáp nhập ấp, khu phố theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ khi được phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trong tháng 5 năm 2018, Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai đến các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện về: Chương trình hành động của Tỉnh ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn cụ thể việc kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế cho các cơ quan, đơn vị.

2. Tháng 6 năm 2018: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch hoặc đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, đồng thời với việc xây dựng đề án vị trí việc làm, lập tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét (thông qua Sở Nội vụ).

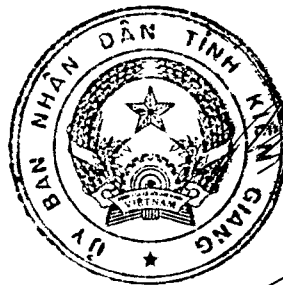
3. Chậm nhất là tháng 7 năm 2018: Sở Nội vụ hoàn thành việc thẩm định các kế hoạch hoặc đề án về kiện toàn tổ chức bộ máy, đề án vị trí việc làm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo. / *ƯCa*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, vttrinh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

